

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỔNG CỤC THỐNG KÊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TCTK-PPCĐ

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2024

V/v thông báo mã danh mục
hành chính mới thay đổi tỉnh Hà Tĩnh

Kính gửi: Cục Thống kê tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ Nghị quyết số 1283/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành bảng Danh mục và mã số các đơn vị hành chính của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đến ngày 30/6/2004¹;

Tổng cục Thống kê đã sắp xếp, cấp mã số đơn vị hành chính mới của tỉnh Hà Tĩnh (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025) và cập nhật trên đường link: <https://www.gso.gov.vn/phuong-phap-luan-thong-ke/danh-muc/don-vi-hanh-chinh/>. Tổng cục Thống kê thông báo danh sách các đơn vị hành chính và mã số mới đối với các đơn vị hành chính có thay đổi theo phụ lục đính kèm.

Đề nghị Cục Thống kê tỉnh Hà Tĩnh cập nhật và sử dụng mã số mới trong công tác quản lý và thống kê theo đúng quy định của Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ./.

Thông tin chi tiết liên hệ chị Trần Thị Thùy Linh, số điện thoại: 0989917113; email: ttlinh@gso.gov.vn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, PPCĐ.

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ PHƯƠNG PHÁP CHẾ ĐỘ VÀ QLCLTK

Nguyễn Đình Khuyến

¹ Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg quy định việc cấp mã hành chính đối với trường hợp sáp nhập như sau:

- Trường hợp nhập huyện: “Huyện có trụ sở Ủy ban nhân dân đóng tại huyện cũ nào thì mang mã số của huyện đó, mã số còn lại sẽ bị đóng và không cấp lại cho các đơn vị hành chính khác”.
- Trường hợp nhập xã: “Xã hợp nhất có trụ sở Ủy ban nhân dân đóng tại xã nào thì mang mã số của xã đó, mã số của xã còn lại bị đóng và không cấp lại cho đơn vị hành chính khác”.

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH VÀ MÃ SỐ MỚI ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CÓ THAY ĐỔI
TỈNH HÀ TĨNH

(Kèm theo Công văn số /TCTK-PPCD ngày tháng năm 2024 của Tổng cục Thống kê)

Mã tỉnh	Tên Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Số Nghị quyết ngày, tháng, năm	Hiệu lực thi hành	Mã Huyện	Tên Huyện, Quận, Thị xã, Thành phố trực thuộc Tỉnh	Mã Xã	Tên Xã, Phường, Thị trấn	Mô tả
42	Hà Tĩnh	1283/NQ-UBTVQH15 ngày 14/11/2024	1/1/2025					
				436	Thành phố Hà Tĩnh			
						18571	Xã Thạch Hải	Chuyển đến từ huyện Thạch Hà
						18595	Xã Đinh Bàn	Chuyển đến từ huyện Thạch Hà
						18604	Xã Thạch Khê	Chuyển đến từ huyện Thạch Hà
						18619	Xã Thạch Trị	Chuyển đến từ huyện Thạch Hà
						18622	Xã Thạch Lạc	Chuyển đến từ huyện Thạch Hà
						18628	Xã Tượng Sơn	Chuyển đến từ huyện Thạch Hà
						18631	Xã Thạch Văn	Chuyển đến từ huyện Thạch Hà

Mã tỉnh	Tên Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Số Nghị quyết ngày, tháng, năm	Hiệu lực thi hành	Mã Huyện	Tên Huyện, Quận, Thị xã, Thành phố trực thuộc Tỉnh	Mã Xã	Tên Xã, Phường, Thị trấn	Mô tả
						18637	Xã Thạch Thắng	Chuyển đến từ huyện Thạch Hà
						18643	Xã Thạch Đài	Chuyển đến từ huyện Thạch Hà
						18649	Xã Thạch Hội	Chuyển đến từ huyện Thạch Hà
						18652	Xã Tân Lâm Hương	Chuyển đến từ huyện Thạch Hà
						18685	Xã Cẩm Bình	Chuyển đến từ huyện Cẩm Xuyên
						18691	Xã Cẩm Vĩnh	Chuyển đến từ huyện Cẩm Xuyên
						18598	Xã Hộ Độ	Chuyển đến từ huyện Lộc Hà
						18077	Phường Bắc Hà	Đổi tên từ phường Nguyễn Du
						18094	Phường Trần Phú	Đổi tên từ phường Thạch Linh
						18088	Phường Thạch Trung	Đổi loại hình từ xã Thạch Trung
						18100	Phường Thạch Hạ	Đổi loại hình từ xã Thạch Hạ
						18103	Phường Đồng Môn	Đổi loại hình từ xã Đồng Môn

Mã tỉnh	Tên Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Số Nghị quyết ngày, tháng, năm	Hiệu lực thi hành	Mã Huyện	Tên Huyện, Quận, Thị xã, Thành phố trực thuộc Tỉnh	Mã Xã	Tên Xã, Phường, Thị trấn	Mô tả
						18109	Phường Thạch Hưng	Đổi loại hình từ xã Thạch Hưng
						18070	Phường Trần Phú	Đóng mã do sát nhập vào phường Trần Phú mới
						18076	Phường Bắc Hà	Đóng mã do sát nhập vào phường Bắc Hà mới
				448	Huyện Lộc Hà			Đóng mã do sát nhập vào huyện Thạch Hà
				439	Huyện Hương Sơn			
						18178	Xã Châu Bình	Đổi tên từ xã Sơn Châu
						18202	Xã Mỹ Long	Đổi tên từ xã Sơn Trà
						18223	Xã Hàm Trường	Đổi tên từ xã Sơn Trường
						18193	Xã Sơn Bình	Đóng mã do sát nhập vào xã Châu Bình
						18205	Xã Sơn Long	Đóng mã do sát nhập vào xã Mỹ Long
						18214	Xã Sơn Hàm	Đóng mã do sát nhập vào xã Hàm Trường

Mã tỉnh	Tên Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Số Nghị quyết ngày, tháng, năm	Hiệu lực thi hành	Mã Huyện	Tên Huyện, Quận, Thị xã, Thành phố trực thuộc Tỉnh	Mã Xã	Tên Xã, Phường, Thị trấn	Mô tả
				443	Huyện Can Lộc			
						18472	Xã Trung Lộc	Đóng mã do sát nhập vào thị trấn Đồng Lộc
				444	Huyện Hương Khê			
						18535	Xã Phú Phong	Đóng mã do sát nhập vào thị trấn Hương Khê
				447	Huyện Kỳ Anh			
						18775	Thị trấn Kỳ Đồng	Đổi loại hình từ xã Kỳ Đồng
				449	Thị xã Kỳ Anh			
						18781	Phường Kỳ Ninh	Đổi loại hình từ xã Kỳ Ninh
						18847	Phường Kỳ Nam	Đổi loại hình từ xã Kỳ Nam